

BÁO CÁO
Về việc thống kê và cung cấp danh sách
các khu vực chưa đủ điều kiện cấp điện

Kính gửi: UBND huyện Xuân Lộc.

Thực hiện Công văn số 1321/UBND-KT ngày 28/02/2024 của UBND huyện về việc thống kê các khu vực chưa đủ điều kiện cấp điện. Qua rà soát, Phòng Kinh tế và Hạ tầng báo cáo các khu vực cần rà soát cụ thể về điều kiện trước khi cấp điện như sau:

I. Các khu đất thuộc diện giải tỏa, quy hoạch:

1. Khu đất vùng phụ cận hai bên đường Bảo Hòa - Long Khánh, quy mô diện tích 78,05 ha); ấp Chiến Thắng, xã Bảo Hòa và ấp Bảo Định, xã Xuân Định.
2. Khu dân cư nông thôn tại xã Xuân Định (quy mô diện tích 20,95 ha); ấp Bảo Định.
3. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường Mả Vôi tại xã Bảo Hòa (quy mô diện tích 20,57 ha); ấp Hòa Bình.
4. Khu tái định cư xã Xuân Hiệp (quy mô diện tích 33,08 ha); ấp Tam Hiệp, Tân Tiến.
5. Khu tái định cư Trường bắn tại xã Xuân Hưng (quy mô diện tích 55,41 ha); ấp 3.
6. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường vào Khu công nghiệp Xuân Hòa, xã Xuân Hưng (quy mô diện tích khoảng 82 ha);
7. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường vào Khu công nghiệp Xuân Hòa thuộc xã Xuân Hưng, Xuân Hòa (quy mô diện tích khoảng 131 ha); ấp 1A, xã Xuân Hưng và ấp 1, xã Xuân Hòa.
8. Khu tái định cư Trường bắn Quốc gia khu vực 3 tại xã Xuân Tâm (quy mô diện tích khoảng 39,88 ha); ấp 2.
9. Khu tái định cư vùng đệm Trường bắn Quốc gia khu vực 3 tại xã Xuân Tâm (quy mô diện tích khoảng 23,27 ha); ấp 5.
10. Khu đất vùng phụ cận đường ĐT.763B tại xã Xuân Phú (quy mô diện tích khoảng 18 ha); ấp Bình Tiến.

11. Khu đất vùng phụ cận đường Suối Cát - Xuân Hiệp tại xã Suối Cát (quy mô diện tích khoảng 12,5 ha);

12. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường Suối Cát - Xuân Hiệp tại xã Xuân Hiệp giáp ranh xã Suối Cát (quy mô diện tích khoảng 26 ha); ấp Bình Minh, xã Xuân Hiệp.

13. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường Suối Cát - Xuân Hiệp tại xã Xuân Hiệp (quy mô diện tích khoảng 16 ha); ấp Tân Tiến.

14. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường Suối Cát - Xuân Hiệp tại xã Xuân Hiệp giáp ranh KCN Xuân Lộc (quy mô diện tích khoảng 80,5 ha); ấp Bình Minh, Tam Hiệp, Tân Tiến, xã Xuân Hiệp.

15. Khu đất vùng phụ cận đường ĐT.772 mở mới tại xã Xuân Trường (quy mô diện tích khoảng 15 ha); ấp Trung Tín.

16. Khu dân cư nông thôn tại xã Suối Cao (quy mô diện tích khoảng 11,18 ha gần đường Kết Đoàn); ấp Gia Ty, Phụng Vỹ.

17. Khu dân cư nông thôn tại xã Suối Cao (quy mô diện tích khoảng 21,54 ha); ấp Gia Ty.

18. Khu dân cư nông thôn tại xã Suối Cao (quy mô diện tích khoảng 37 ha, bên phải đường ĐT. 772); ấp Gia Lào, Gia Ty.

19. Khu đất vùng phụ cận đường ĐT.772 mở mới tại xã Xuân Thọ (quy mô diện tích khoảng 54,76 ha); ấp Thọ Trung, Thọ Lộc.

20. Khu tái định cư xã Xuân Hòa (quy mô diện tích khoảng 30,96 ha); ấp 3.

21. Khu đất vùng phụ cận dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT.773, xã Lang Minh (quy mô diện tích khoảng 105 ha); ấp Đông Minh, Tân Bình 1, Tân Bình 2.

22. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ gần giáp đường ĐT.765, xã Lang Minh (quy mô diện tích khoảng 36,5 ha); ấp Đông Minh.

23. Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ đường vào Khu công nghiệp Xuân Hòa, xã Xuân Tâm (quy mô diện tích khoảng 85 ha); ấp 3, ấp 4.

24. Khu đất vùng phụ cận dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT.773, xã Xuân Tâm (khu đất phía bên phải đường ĐT.773, quy mô diện tích khoảng 62 ha); ấp 6.

25. Khu đất vùng phụ cận dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT.773, xã Xuân Tâm (khu đất phía bên trái đường ĐT.773, quy mô diện tích khoảng 119,2 ha); ấp 5, ấp 6.

26. Khu đất dự án nhà ở xã hội xã Xuân Tâm (quy mô diện tích khoảng 8,1 ha); ấp 7.

27. Thửa đất số 4, tờ bản đồ số 46 bản đồ địa chính xã Xuân Tâm, quy mô diện tích 1.097 m²; thửa đất số 77, tờ bản đồ số 8 bản đồ địa chính xã Xuân

Hiệp, quy mô diện tích 1.925,5 m²; thửa đất số 24, tờ bản đồ số 26 bản đồ địa chính xã Suối Cát, quy mô diện tích 7.130,2 m².

28. Khu đất giới hạn giữa đường ĐT.772 và đường sắt thuộc xã Suối Cao, Xuân Thọ đoạn từ Km1 + 400 ÷ Km2 + 000, Km2 + 200 ÷ Km2 + 800, Km3 + 000 ÷ Km4 + 250, Km6 + 400 ÷ Km8 + 300.

29. Khu đất dọc đường Xuân Hiệp – Gia Lào về phía núi Chứa Chan thuộc thị trấn Gia Ray.

30. Khu đất giới hạn bởi đường Hồ Núi Le, đường Trương Công Định và Hồ Núi Le, Khu 7, thị trấn Gia Ray.

31. Khu đất giới hạn 02 bên đường Lê Duẩn – Nguyễn Văn Cừ, thị trấn Gia Ray (theo quy hoạch).

32. Khu đất thương mại dịch vụ gần Nút giao thông cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây và Quốc lộ 1 (diện tích khoảng 121,41 ha); ấp 6, xã Xuân Tâm.

33. Khu đất phía Nam Quốc lộ 1 thuộc địa bàn thị trấn Gia Ray (Khu 6, Khu 8).

34. Khu đất thương mại dịch vụ phía Đông núi Chứa Chan (giáp ranh xã Xuân Hiệp) Khu 4, thị trấn Gia Ray (diện tích khoảng 27,5 ha).

35. Khu đất dự án khu dân cư chân Núi phía Đông núi Chứa Chan Khu 1, thị trấn Gia Ray (diện tích khoảng 34 ha).

36. Toàn bộ Khu đất thuộc quyền sử dụng của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico) tại ấp 6, xã Xuân Bắc.

37. Đất Trung đoàn 429 thuộc Sư đoàn 302.

38. Đất Trường bắn Quốc gia Khu vực 3 tại xã Xuân Tâm, Xuân Hưng, Xuân Hòa.

39. Đất Trung đoàn Đồng Nai tại xã Xuân Hiệp.

40. Đất Trại giam Xuân Lộc tại xã Suối Cao.

41. Đất Quốc phòng tại xã Xuân Thành.

42. Đất rừng phòng hộ tại các xã Xuân Thọ, Xuân Hiệp, Suối Cát, Xuân Trường, Xuân Thành, Xuân Tâm, Xuân Hưng, Xuân Hòa và thị trấn Gia Ray.

43. Các vị trí đất Quốc phòng, An ninh còn lại trên địa bàn huyện.

44. Khu đất giới hạn giữa Quốc lộ 1 và đường Song Hành thuộc xã Xuân Hiệp, Suối Cát.

45. Khu đất thương mại dịch vụ tại ấp Tân Tiến, xã Xuân Hiệp; diện tích khoảng 10 ha.

(Kèm theo file bản đồ quy hoạch chung xây dựng đến năm 2030 và định hướng đến năm 2040).

II. Các khu đất đã có quy hoạch chi tiết:

- Khu dân cư có bố trí tái định cư xã Xuân Hiệp, diện tích 2,25 ha.
- Khu dân cư phục vụ tái định cư di dân Trường bắn Quốc gia Khu vực 3, diện tích 2,02 ha.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng đề xuất UBND huyện đề nghị Điện lực Xuân Lộc khi giải quyết cấp điện đối với các khu vực nêu trên phải đề nghị UBND các xã, thị trấn xác nhận sự cần thiết và chịu trách nhiệm về việc những vấn đề phát sinh sau khi cấp điện (xây dựng nhà ở, công trình không phép và các nội dung khác có liên quan). Đồng thời, thường xuyên kiểm tra đảm bảo việc sử dụng điện của người dân đúng theo mục đích mua điện; xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định các trường hợp sử dụng điện không đúng mục đích.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Điện lực Xuân Lộc;
- TP, PTP KTHT;
- Lưu: VT (Hà).

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Anh Việt